TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: **126/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: **17/6/2022**

V/v: Xác định cha cho con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Ngô Văn Giá**

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** - Cán bộ Toà án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà*: Ông Bùi Bách Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình T lý số: 70/2022/TLST-HNGĐ ngày 05/4/2022 về việc "Xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXX ngày 26/5/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hải L, sinh năm 1987

HKTT: Tổ 16, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: Số 05 ngõ 331/35 đường BK, tổ 16, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh ngày 26/01/1980

HKTT: 101A, tổ 25, phường TL, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

Chỗ ở: Số 05 ngõ 331/35 đường BK, tổ 16, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Hán T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 29B, khu 8, phường QT, TP UB, tỉnh Quảng Ninh.

(Đều có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn là chị Phạm Thị Hải L trình bày:**

Chị và chồng cũ là Bùi Hán T đã ly hôn theo Bản án số 18/2020/HNGĐ-ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, trong Bản án xác định chị và anh Bùi Hán T không có con chung. Trong quá trình ly thân và chờ Tòa án giải quyết việc ly hôn, chị có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Văn C. Đến ngày 28/8/2020, chị sinh con gái, dự kiến đặt tên là Nguyễn Hồng A, giấy chứng sinh lần đầu chị làm thất lạc nên đã được Bệnh viện phụ sản Hà Nội cấp lại Giấy chứng sinh số 0036096 ngày 08/12/2020 là con của chị và anh C. Hiện chị chưa làm được giấy khai sinh cho cháu Hồng A. Tại Kết quả xét nghiệm ADN số 21333IG/DNA ngày 17/3/2021 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genplus kết luận anh Nguyễn Văn C và cháu Nguyễn Hồng A có quan hệ huyết thống bố – con. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980, HKTT: 101A, tổ 25, phường TL, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Số 05, ngõ 331/35 đường BK, tổ 16, phường Long Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội, căn cước công dân số 00108819501 ngày 24/7/2021 do cục CSQLHCVTTXH cấp là cha đẻ của cháu gái dự kiến đặt tên là Nguyễn Hồng A, sinh ngày 28/8/2020 theo Giấy chứng sinh cấp lại số 0036096 ngày 08/12/2020 của Bệnh viện phụ sản Hà Nội.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C có lời khai trình bầy:

Anh và vợ cũ là chị Bùi Thị Hồng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 28/2020/QĐST-HNGĐ ngày 31/01/2020 của Tòa án nhân dân quận Ha Bà Trưng, TP Hà Nội. Anh và chị Bùi Thị Hồng không có con chung. Sau khi ly hôn, anh có quan hệ tình cảm với chị Phạm Thị Hải L. Đến ngày 28/8/2020, chị L sinh cháu gái, dự kiến đặt tên là Nguyễn Hồng A, giấy chứng sinh lần đầu bị thất lạc nên đã được Bệnh viện phụ sản Hà Nội cấp lại Giấy chứng sinh số 0036096 ngày 08/12/2020. Tại Kết quả xét nghiệm ADN số 21333IG/DNA ngày 17/3/2021 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genplus kết luận anh Nguyễn Văn C và cháu Nguyễn Hồng A có quan hệ huyết thống bố – con. Anh khẳng định cháu Nguyễn Hồng A, sinh ngày 28/8/2020 theo Giấy chứng sinh cấp lại số 0036096 ngày 08/12/2020 của Bệnh viện phụ sản Hà Nội là con đẻ của anh và chị Phạm Thị Hải L. Nay, chị L yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu gái dự kiến đặt tên là Nguyễn Hồng A, sinh ngày 28/8/2020 theo Giấy chứng sinh cấp lại số 0036096 ngày 08/12/2020 của Bệnh viện phụ sản Hà Nội, anh đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Hán T có lời khai trình bầy:

Tại bản án số 18/2020/HNGĐ-ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh xác định quá trình chung sống, anh và chị Phạm Thị Hải L không có con chung, thực tế khi ly hôn chị L cũng chưa sinh được người con nào, việc chị L có thai trong thời gian anh chị còn quan hệ hôn nhân thì anh không biết vì thời điểm đó anh và chị L đã ly thân. Anh không biết sau khi ly hôn chị L đã sinh cháu Nguyễn Hồng A theo Giấy chứng sinh cấp lại số 0036096 ngày 08/12/2020 của Bệnh viện phụ sản Hà Nội. Ngày 17/3/2021 anh Nguyễn Văn C và cháu Nguyễn Hồng A đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus kết luận anh C và cháu Nguyễn Hồng A có quan hệ cha – con. Nay, chị L yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Hồng A là con của anh Nguyễn Văn C, anh T có ý kiến việc này chị L phải làm rõ con của ai để cho rõ ràng giữa các bên. Anh đề nghị vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án và tại phiên tòa.

Tại phiên toà:

- Chị Phạm Thị Hải L vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn C vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Anh Bùi Hán T vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi T lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, như sau: Quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật. Đối với việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành, đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Về nội dung: Chị Phạm Thị Hải L và anh Bùi Hán T ly hôn theo Bản án số 18/2020/HNGĐ- ST ngày 04/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh xác định anh chị không có con chung. Đến ngày 28/8/2020, chị Phạm Hải L sinh con gái dự kiến đặt tên là Nguyễn Hồng A, có giấy chứng sinh cấp lại do Bệnh viện Phụ sản Hà Nội cấp. Căn cứ vào lời khai của các đương sự, kết luận giám định ADN và các tài liệu chứng cứ Tòa án thu thập được thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử : Chấp nhận yêu cầu xác

nhận cha cho con của chị Phạm Thị Hải L đối với anh Nguyễn Văn C. Xác định anh Nguyễn Văn C là cha đẻ của cháu Nguyễn Hồng A. Chị L không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:

Chị Phạm Thị Hải L có đơn khởi kiện xác định cha cho con đối với anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980. Chỗ ở hiện nay: Số 05, ngõ 331/35 đường BK, tổ 16, phường Long Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội có căn cước công dân số 00108819501 ngày 24/7/2021 do cục CSQLHCVTTXH cấp. Chị L và anh C đều lựa chọn Toà án nhân dân quận Long Biên T lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị L mang thai trong thời kỳ hôn nhân giữa chị và anh Bùi Hán T nên Tòa án đưa anh T tham tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình.

Quá trình giải quyết vụ án, chị L, anh C và anh T đều có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh C và anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung: Chị Phạm Thị Hải L và anh Bùi Hán T đăng ký kết hôn ngày 03/3/2017 tại UBND phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 04/6/2020, Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh xử cho chị Phạm Thị Hải L được ly hôn anh Bùi Hán T theo Bản án số 18/2020/HNGĐ- ST và xác định anh chị không có con chung. Trong quá trình ly thân và chờ Tòa án giải quyết việc ly hôn, chị Phạm Thị Hải L và anh Nguyễn Văn C có quan hệ tình cảm. Đến ngày 28/8/2020, chị L sinh con gái dự kiến đặt tên là Nguyễn Hồng A tại Bệnh viện phụ sản Hà Nội (Giấy chứng sinh cấp lại số 0036096 ngày 08/12/2020) là trong thời gian 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân giữa chị L và anh T nên theo quy định tài Điều 88 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 thì đây là con chung của chị L và anh T. Tuy nhiên, lời khai các đương sự đều thể hiện trong thời gian chị L và anh T ly thân chờ Tòa án giải quyết việc ly hôn, chị L và anh Nguyễn Văn C có quan hệ tình cảm với nhau. Ngoài ra, tại Kết quả xét nghiệm ADN số 21333IG/DNA ngày 17/3/2021 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genplus kết luận anh Nguyễn Văn C có quan hệ huyết thống bố – con với người có tên dự kiến Nguyễn Hồng A, độ tin cậy >99,9999%. Vì vậy, HĐXX thấy yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Hải L đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Văn C là cha đẻ

của cháu gái dự kiến đặt tên là Nguyễn Hồng A, sinh ngày 28/8/2020 (Giấy chứng sinh cấp lại số 0036096 ngày 08/12/2020 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội) là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại Điều 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận.

3. Về án phí: Chị L không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự,
- Căn cứ Điều 89, Điều 91, Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014
- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị Phạm Thị Hải L đối với anh Nguyễn Văn C. Xác định anh Nguyễn Văn C, ngày sinh: 26/01/1980; HKTT: 101A, tổ 25, phường TL, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Căn cước công dân số: 001080019501; quốc tịch: Việt Nam là cha đẻ của cháu gái dự kiến đặt tên là Nguyễn Hồng A, giới tính: Nữ; Ngày sinh: 28/8/2020; Giấy chứng sinh cấp lại số: 0036096, quyển số: 0861; ngày cấp: 08/12/2020; Nơi cấp: Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

2. Chị Phạm Thị Hải L và anh Nguyễn Văn C có quyền liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hộ tịch để làm thủ tục khai sinh cho con dự kiến đặt tên Nguyễn Hồng A theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị L không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKS, C cục THADS quận Long Biên
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Loan